

**THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2019  
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ ban hành Nghị định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội năm 2019, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội thông báo tuyển dụng viên chức làm việc tại Trường năm 2019 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Việc tuyển dụng viên chức năm 2019 nhằm đáp ứng đủ số lượng giảng viên chất lượng cao, đặc biệt là giảng viên khối các ngành ngoài sư phạm, bổ sung đội ngũ chuyên viên, nhân viên các đơn vị phục vụ đào tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới tổ chức, quản lý đào tạo, nghiên cứu của Nhà trường.

**2. Yêu cầu**

Việc tuyển dụng viên chức đảm bảo công khai, khách quan, dân chủ, công bằng đáp ứng yêu cầu phát triển Nhà trường và đúng quy định của pháp luật.

**II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG**

TT	Chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng (người)
1	Giảng viên (hạng III)	V.07.01.03	57
2	Nghiên cứu viên (hạng III)	V.05.01.03	05
3	Chuyên viên (hạng III)	01.003	18
4	Giáo viên Trung học (hạng III)	V.07.05.15	04
5	Thư viện viên (hạng III)	V.10.02.06	02
6	Văn thư	02.007	01
7	Lưu trữ viên (hạng III)	V.01.02.02	01
8	Điều dưỡng viên hạng IV	V.08.05.13	01

(Phụ lục 1 và Phụ lục 2, đính kèm)

### III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Người có đủ các điều kiện sau được đăng ký dự tuyển, cụ thể:

#### 1. Điều kiện chung

- Là công dân Việt Nam;
- Có Phiếu đăng kí dự tuyển (theo mẫu quy định), có lý lịch rõ ràng;
- Có đủ văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu vị trí dự tuyển;
- Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ.

Những người sau đây **không được** đăng ký dự tuyển:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Toà án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

#### 2. Điều kiện đối với người dự tuyển chức danh nghề nghiệp Giảng viên (mã số V.07.01.03)

##### 2.1. Điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ với chức danh nghề nghiệp giảng viên

2.1.1. Điều kiện chung của ứng viên vị trí giảng viên: Có Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên đại học, cao đẳng.

##### 2.1.2. Giảng viên giảng dạy trình độ đại học

Có bằng Thạc sĩ đúng chuyên ngành và bằng đại học đúng chuyên ngành từ Khá trở lên.

##### 2.1.3. Giảng viên giảng dạy Giáo dục Quốc phòng - An ninh

Có bằng tốt nghiệp đại học Giáo dục Quốc phòng và An ninh hoặc Giáo dục thể chất - Quốc phòng an ninh từ Khá trở lên; hoặc có bằng Thạc sĩ Giáo dục thể chất và Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ giảng viên quốc phòng, an ninh.

##### 2.1.4. Giảng viên Ngoại ngữ giảng dạy Ngoại ngữ trình độ cao đẳng, hoặc dạy Ngoại ngữ 2

Có bằng tốt nghiệp đại học Ngoại ngữ /Sư phạm Ngoại ngữ tương ứng từ Khá trở lên.

##### 2.2. Điều kiện cụ thể đối với chức danh giảng viên từng ngành, chuyên ngành

Điều kiện cụ thể đối với từng chức danh giảng viên giảng dạy theo ngành, chuyên ngành được xác định như Phụ lục 1.



### 3. Điều kiện cụ thể đối với chức danh nghề nghiệp viên chức khác

Điều kiện cụ thể đối với chức danh nghề nghiệp viên chức khác được xác định như Phụ lục 1 và Phụ lục 2.

### 4. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ, tin học đối với người đăng ký tuyển dụng vào làm việc tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội được xác định như sau:

4.1. Người đăng ký tuyển dụng chức danh nghề nghiệp giảng viên giảng dạy trình độ đại học có trình độ ngoại ngữ từ bậc 3 trở lên; người đăng ký tuyển dụng các chức danh khác có trình độ ngoại ngữ từ bậc 2 trở lên (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam), trừ những vị trí việc làm yêu cầu trình độ trung cấp chuyên nghiệp chỉ yêu cầu trình độ bậc 1 trở lên.

Việc công nhận trình độ ngoại ngữ tương đương được thực hiện theo Hướng dẫn số 4645/SGD&ĐT-GDĐT-CN ngày 14/12/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội. Cụ thể:

- Đối với các chứng chỉ Chương trình tiếng Anh thực hành A, B, C ban hành theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 (QĐ số 177) và A1, A2, B1, B2, C1, C2 ban hành theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 (QĐ số 66) trước đây được tạm thời quy đổi theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Khung 6 bậc) như sau:

+ Trình độ B theo QĐ số 177, trình độ A2 theo QĐ số 66 tương đương bậc 2 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ C theo QĐ số 177 và trình độ B1 theo QĐ số 66 tương đương bậc 3 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ B2 theo QĐ số 66 tương đương bậc 4 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ C1 theo QĐ số 66 tương đương bậc 5 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ C2 theo QĐ số 66 tương đương bậc 6 của Khung 6 bậc;

- Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đã cấp, được công nhận và còn thời hạn sử dụng có giá trị thay thế trình độ A2, B1, B2, C1, C2 theo bảng quy chuẩn trình độ tại mục 4, Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành.

4.2. Có trình độ tin học tối thiểu đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Các chứng chỉ Tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (thực hiện theo quy định tại Điều 23 Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo



dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin).

#### IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ) tại Phòng Tổ chức cán bộ Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hoặc gửi theo đường bưu chính.

#### V. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

##### 5.1. Hình thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức năm 2019 của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội được tiến hành theo hình thức **thi tuyển**, thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

**1. Vòng 1:** Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần

Phần I: Kiến thức chung gồm **60** câu hỏi về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi **60** phút.

Phần II: Ngoại ngữ gồm **30** câu hỏi tiếng Anh. Thời gian thi **30** phút. Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ thì người dự tuyển không phải thi ngoại ngữ tại vòng 1.

b) Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

- Người dự tuyển làm viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp có thẩm quyền công nhận.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi. Nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

**2. Vòng 2:** Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

b) Hình thức thi: Thi viết.

c) Thang điểm : 100 điểm.

d) Thời gian thi: Thi viết 180 phút.



Những vị trí yêu cầu làm việc bằng ngoại ngữ: Ứng viên phải thi viết bằng ngoại ngữ theo yêu cầu vị trí việc làm.

### **5.2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

### **5.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức**

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả cho kì thi tuyển lần sau.

## **VI. CHẤM THI VÀ CHẤM PHỨC KHẢO BÀI THI**

Việc chấm thi, chấm phúc khảo bài thi được thực hiện theo quy định tại Thông tư 16/2012/TT - BNV ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kì thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.



## VII. TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

### 7.1. Nhận hồ sơ đăng ký tuyển dụng

a) Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Trong giờ hành chính (trừ thứ Bảy và Chủ Nhật) kể từ ngày đăng Thông báo.

b) Địa điểm: Phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, số 98 phố Dương Quang Hàm, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

c) Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Thời điểm nhận hồ sơ được xác nhận tại trường khi trực tiếp nộp Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc theo dấu bưu điện trên bì thư nơi người đăng ký dự tuyển gửi.

### 7.2. Lệ phí thi tuyển

Mức thu lệ phí thi được thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức: 500.000đ/hồ sơ dự tuyển.

Lệ phí thi được nộp tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội cùng thời điểm nộp hồ sơ và được quản lý, sử dụng thanh quyết toán theo quy định.

Nếu đăng ký qua bưu điện, người dự tuyển đồng thời gửi lệ phí thi vào tài khoản của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội: số 1011868686, Ngân hàng SHB Chi nhánh Tây Hà Nội.

### 7.3. Thông báo triệu tập thí sinh đến nghe hướng dẫn nội dung ôn tập, dự thi

Các công việc tiếp theo, Nhà trường sẽ thông báo trực tiếp cho các ứng viên sau khi đã chốt số lượng hồ sơ đăng ký đủ điều kiện dự thi.

Thông báo này được công khai trên báo Hà Nội mới, trên Cổng giao tiếp điện tử của Thành phố Hà Nội ([www.hanoi.gov.vn](http://www.hanoi.gov.vn)) và trên website của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội ([www.daihocthudo.edu.vn](http://www.daihocthudo.edu.vn)), đồng thời được niêm yết tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, số 98 phố Dương Quang Hàm, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Số điện thoại liên hệ: 02438.342.724.

#### Nơi nhận:

- UBND Thành phố Hà Nội;
- Sở Nội vụ Thành phố Hà Nội;
- Báo Hà Nội mới;
- Cổng giao tiếp điện tử Thành phố Hà Nội;
- Hiệu trưởng;
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Các khoa, phòng và đơn vị trực thuộc;
- Thường vụ Công đoàn;
- Lưu: VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG   
  
Bùi Văn Quân